

Nâng cao chất lượng quản lý tài chính công

TÁM YẾU TỐ CHÍNH DẪN TỚI THÀNH CÔNG CỦA QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG

Giới thiệu về CAPA

Liên đoàn Kế toán Châu Á – Thái Bình Dương (CAPA) là tổ chức đại diện cho các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán của các quốc gia trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và được Liên đoàn Kế toán Quốc tế (IFAC), một tổ chức nghề nghiệp quốc tế thừa nhận.

Sứ mệnh của CAPA là xây dựng, phối hợp và thúc đẩy sự phát triển của nghề nghiệp kế toán tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương thông qua các hoạt động: góp phần vào việc hình thành và phát triển bền vững các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán; xây dựng các mối quan hệ và chia sẻ kiến thức; nâng cao chất lượng báo cáo tài chính; tác động đến sự phát triển của quản lý tài chính công; tác động đến sự phát triển thị trường vốn hữu hiệu và hiệu quả; nâng cao giá trị của kế toán viên, kiểm toán viên; cung cấp đầu vào, và hỗ trợ các vấn đề chuyên môn nghề nghiệp toàn cầu, các vấn đề vì lợi ích công chúng.

Giới thiệu về PSFMC

Ủy ban Quản lý Tài chính công (PSFMC) của CAPA tập trung vào việc phát triển quản lý tài chính chất lượng cao trong lĩnh vực công bằng cách xác định, xây dựng và chia sẻ những kiến thức và hướng dẫn phù hợp. Quan trọng là hoạt động của Ủy ban bao gồm việc nâng cao chất lượng báo cáo quản lý hoạt động và báo cáo tài chính, sự đảm bảo về các chuẩn mực kế toán và chuẩn mực kiểm toán quốc tế có liên quan.

Tài liệu này do Ủy ban Quản lý Tài chính công thực hiện. Người sử dụng có thể tải bản mềm trên trang tin điện tử của CAPA tại www.capa.com.my. Mọi ý kiến đóng góp, xin vui lòng gửi tới Ban Thư ký CAPA theo địa chỉ admin@capa.com.my.

Giới thiệu về VACPA

Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) là tổ chức nghề nghiệp của công dân Việt Nam có chứng chỉ kiểm toán viên độc lập và các doanh nghiệp kiểm toán ở Việt Nam tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần duy trì, phát triển và nâng cao trình độ kiểm toán viên hành nghề, chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán, giữ gìn uy tín và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để trở thành Hội nghề nghiệp chuyên nghiệp được khu vực và quốc tế thừa nhận, nhằm góp phần công khai minh bạch thông tin kinh tế, tài chính của doanh nghiệp, bảo vệ lợi ích những người sử dụng thông tin tài chính của doanh nghiệp và tổ chức được kiểm toán theo quy định của pháp luật, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Các thông tin về hoạt động của VACPA được cập nhật thường xuyên trên trang tin điện tử www.vacpa.org.vn. Mọi ý kiến đóng góp, xin vui lòng gửi về Văn phòng VACPA theo địa chỉ hanoi@vacpa.org.vn hoặc hcmc@vacpa.org.vn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về bản dịch “*Tám yếu tố chính dẫn tới thành công của quản lý tài chính công*” do VACPA phát hành

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm:

Ấn phẩm “*Nâng cao chất lượng quản lý tài chính công - Tám yếu tố chính dẫn đến thành công của quản lý tài chính công*” bằng tiếng Anh do Liên đoàn Kế toán Châu Á – Thái Bình Dương phát hành vào tháng 2/2014. Được sự đồng ý của CAPA, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã chuyển thể sang tiếng Việt vào tháng 7/2018. Nội dung của ấn phẩm này tương tự như ấn phẩm gốc bằng tiếng Anh. CAPA không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản dịch, cũng như các sửa đổi đã thực hiện hay các hành động có thể xảy ra sau đó. Văn bản phê duyệt các ấn phẩm được phát hành của CAPA bằng tiếng Anh. Ấn phẩm gốc bằng tiếng Anh được đăng trên trang tin điện tử của CAPA tại địa chỉ: www.capa.com.my.

Tuyên bố bản quyền:

Ấn phẩm “*Nâng cao chất lượng quản lý tài chính công - Tám yếu tố chính dẫn đến thành công của quản lý tài chính công*” bằng tiếng Anh do Liên đoàn Kế toán Châu Á – Thái Bình Dương phát hành đã đăng ký bản quyền tháng 2/2014.

Ấn phẩm “*Nâng cao chất lượng quản lý tài chính công - Tám yếu tố chính dẫn đến thành công của quản lý tài chính công*” bằng tiếng Việt của Liên đoàn Kế toán Châu Á – Thái Bình Dương đã đăng ký bản quyền tháng 7/2018.

Việc sao chép, lưu trữ, chuyển giao hoặc sử dụng cho các mục đích tương tự khác đối với ấn phẩm này phải được sự cho phép của CAPA. Liên hệ: admin@capa.com.my.

Logo CAPA, các tên gọi “Liên đoàn Kế toán Châu Á - Thái Bình Dương”, “Liên đoàn Kế toán Châu Á & Thái Bình Dương” và “CAPA” là các nhãn hiệu dịch vụ của CAPA.

CAPA không chịu trách nhiệm về tổn thất gây ra cho bất kỳ người nào hành động hoặc kiềm chế hành động dựa vào tài liệu trong ấn phẩm này, cho dù là do sơ suất hay không.



NỘI DUNG

Tại sao phải quản lý tài chính công?	6
Tám yếu tố chính dẫn đến thành công của quản lý tài chính công	7
Vai trò của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán	9
Đối thoại với Chính phủ: Đề xuất cách thức tiếp cận	10
Các câu hỏi để hỗ trợ trong việc đối thoại với Chính phủ	11
Cải cách quản lý tài chính công: Đề xuất cách thức tiếp cận	19
<i>Phụ lục 1:</i> Báo cáo tình hình - Cải thiện quản lý tài chính trong lĩnh vực công	21
<i>Phụ lục 2:</i> Mẫu ví dụ - Đánh giá và giám sát các cơ hội phát triển	22
Tài liệu tham khảo	24

TẠI SAO PHẢI QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG?

Trách nhiệm của Chính phủ đối với công dân và người nộp thuế là triển khai các hệ thống quản lý tài chính công hiệu quả và sử dụng các hệ thống đó để bảo vệ và tăng cường chủ quyền kinh tế của quốc gia.

Việc quản lý hiệu quả tài chính công - được gọi là quản lý tài chính công (PFM) - là nền tảng cho sự phát triển và tăng trưởng của nền kinh tế. Khi dân số gia tăng, khi nguồn lực trở nên khan hiếm hoặc khi nền kinh tế phát triển phức tạp hơn, thì tầm quan trọng của quản lý tài chính công cũng tăng lên.

Một lý do mà quản lý tài chính công rất cần thiết đó là người dân nộp thuế của bất kỳ quốc gia nào đều mong đợi công tác quản lý tài chính công được kiểm soát tốt. Họ mong đợi tài chính công được phân bổ một cách hiệu quả, được sử dụng để cung cấp các dịch vụ chất lượng, và để cung cấp một môi trường an toàn và ổn định. Trong đó, xã hội có thể tồn tại và phát triển thịnh vượng. Họ cũng mong đợi nguồn tài chính được thu và chi tiêu công bằng, theo đúng quy định của pháp luật, cùng với việc giữ được mức thặng dư, thâm hụt và nợ ngân sách trong tầm kiểm soát.

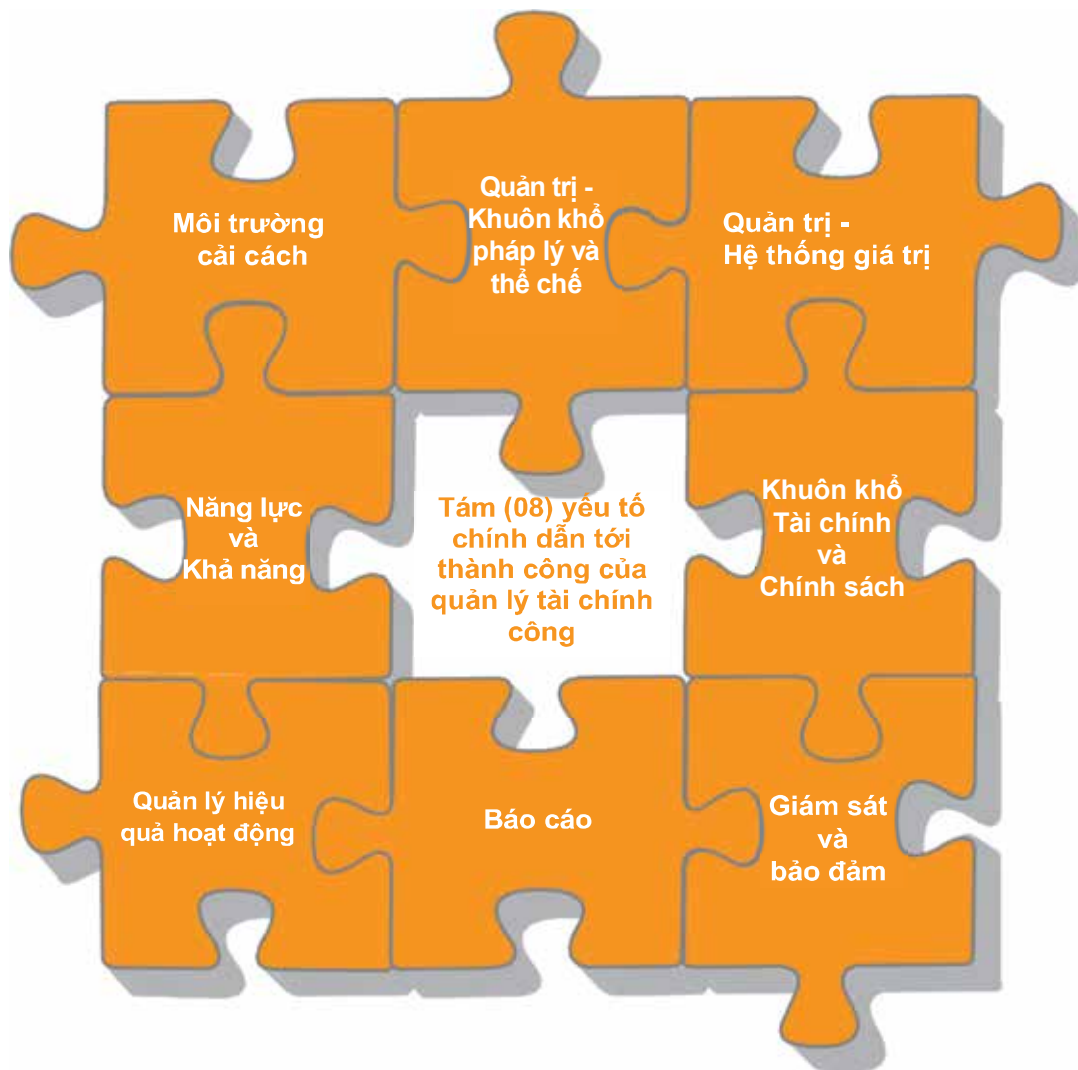
Hơn nữa, các khu vực tư nhân và khu vực công phụ thuộc nhiều vào nhau và phải tin tưởng lẫn nhau khi làm việc cùng nhau để phát triển quốc gia. Sự tin tưởng này đòi hỏi trách nhiệm giải trình và tính minh bạch của chính phủ trong việc ra các quyết định và báo cáo.

Khi những kỳ vọng như vậy không được đáp ứng - khi niềm tin bị mất đi - điều này có thể mang lại hậu quả nặng nề. Đầu tư nước ngoài có thể không đạt mục tiêu, chi phí nợ công có thể tăng lên và khó thu hút các quỹ tài trợ hơn. Ảnh hưởng này có thể làm giảm việc làm và kìm hãm sự tăng trưởng kinh tế, tác động đến mức sống của nhiều người dân. Trong trường hợp xấu nhất, nó có thể dẫn đến nguy cơ thất nghiệp hoặc nghèo đói nghiêm trọng kèm theo tình trạng bất ổn xã hội.

Chính phủ chịu trách nhiệm đối với công dân và người nộp thuế trong việc triển khai các hệ thống quản lý tài chính công hiệu quả và sử dụng tối ưu các hệ thống đó để bảo vệ và tạo đà tăng trưởng, giữ vững chủ quyền kinh tế của quốc gia.

TÁM YẾU TỐ CHÍNH DẪN TỚI THÀNH CÔNG CỦA QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG

Tám (08) yếu tố chính cần thiết để tạo ra một hệ thống toàn diện và xuyên suốt của quản lý tài chính công. Xin lưu ý rằng 08 yếu tố chính này không nhằm mục đích thiết lập thông lệ tốt nhất hoặc là một danh sách chi tiết xác định chính xác yếu tố nào nên hay không nên thực hiện. Những yếu tố này chỉ đơn giản là để thảo luận, từ đó có thể xây dựng các lựa chọn phù hợp nhất cho từng trường hợp khác nhau.



Tùy thuộc vào giai đoạn phát triển quản lý tài chính công ở các quốc gia mà tập trung thảo luận vào một số yếu tố này thay vì các yếu tố khác. Ngoài ra, các yếu tố nhất định có thể được coi là điều kiện tiên quyết và quan trọng hơn các yếu tố khác để thành công. Mức độ quan trọng của các yếu tố sẽ thay đổi tùy thuộc thể chế pháp lý khác nhau, phản ánh lịch sử, hoàn cảnh và văn hóa đặc trưng của từng quốc gia. Theo đó, trong giai đoạn giới thiệu, mỗi yếu tố phải được coi là quan trọng. Chúng ta cũng cần lưu ý rằng các quốc gia với các hệ thống quản lý tài chính công yếu kém thì cần một quá trình cải cách toàn diện hơn các quốc gia khác.

Diễn giải 8 yếu tố chính

Môi trường cải cách

Yếu tố đầu tiên dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là sự thừa nhận rộng rãi rằng thay đổi phải là bắt buộc, cùng với cam kết từ các bên liên quan chính để thực hiện các cải cách cần thiết.

Quản trị - Khuôn khổ pháp lý và thể chế

Yếu tố quan trọng thứ hai dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là một khuôn khổ pháp lý và quy định cần được xác định rõ ràng: một khuôn khổ tạo điều kiện cho việc thực hiện các thỏa thuận dịch vụ công hiệu quả và hữu hiệu. Các thể chế phù hợp phải được đặt ra, cũng như một bộ tiêu chuẩn, chuẩn mực và thông lệ được công nhận.

Quản trị - Hệ thống giá trị

Người dân phải nộp các loại thuế tạo nguồn thu cho chính phủ và hy vọng chúng được sử dụng một cách thích hợp. Tuy nhiên, thái độ và hành vi phù hợp không phải lúc nào cũng gắn liền với văn hóa. Yếu tố chính thứ ba để thành công trong quản lý tài chính công là cách tiếp cận cởi mở, trung thực và có trách nhiệm đối với các dịch vụ được lập kế hoạch, thực hiện và báo cáo như thế nào nhằm cho thấy một ý định mạnh mẽ để thực hiện vì lợi ích người dân.

Năng lực và Khả năng

Yếu tố chính thứ tư để thành công trong quản lý tài chính công là đảm bảo rằng luôn có sẵn các nguồn lực phù hợp để hỗ trợ việc áp dụng các khía cạnh của quản lý tài chính công, đặc biệt là về khía cạnh con người và hệ thống. “Nếu không có các hệ thống cần thiết và cán bộ công chức có trình độ để thực hiện thì không có quá trình cải cách quản lý tài chính công nào có thể thành công”.¹

Khuôn khổ tài chính và chính sách

“Kết quả chính của hệ thống quản lý tài chính công là dự toán ngân sách, thông qua đó các chính sách công được thực hiện.”² Một dự toán ngân sách đáng tin cậy là vấn đề cốt lõi phản ánh tác động tài chính của các chính sách và việc sử dụng nguồn lực của chính phủ. Do đó, yếu tố thứ năm dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là một khuôn khổ tài chính và chính sách toàn diện được xác định rõ ràng.

Quản lý hiệu quả hoạt động

Yếu tố chính thứ sáu là việc thực hiện thành công ngân sách, cả ở cấp độ vĩ mô và cấp độ tổ chức. Ngân sách phải được quản lý, theo dõi và báo cáo tốt để đạt được kết quả dự kiến với ba điều - giá trị thu được tương xứng với chi phí bỏ ra, việc phân phối các dịch vụ hiệu quả và hữu hiệu, và các hoạt động giám sát tuân thủ tài chính – khi có sự không tuân thủ các nguyên tắc thực hiện.

Báo cáo

Bằng chứng thực nghiệm hiện nay nhấn mạnh mối quan hệ tích cực giữa mức độ minh bạch tài chính và các thước đo mức độ bền vững tài chính. Không có gì ngạc nhiên khi báo cáo minh bạch phù hợp với kế hoạch là yếu tố chính thứ bảy dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công, giúp chính phủ có khả năng giải trình về hoạt động thu – chi ngân sách.

Giám sát và đảm bảo

Thông tin được báo cáo phải đáng tin cậy cho các mục đích minh bạch, trách nhiệm giải trình hay ra quyết định. Thông tin cũng phải được giám sát từ các cấp độ và các hình thức soát xét khác nhau. Do đó, yếu tố chính thứ tám dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là thông tin phải được giám sát và đảm bảo hiệu quả, từ đó sẽ tạo ra được niềm tin vào tính chính xác. Niềm tin được nâng cao hơn nữa nếu các thông tin này được kiểm toán độc lập xác nhận.

¹ Section 2.5, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

² Giấy tờ 2: The Core PFM Functions and PEFA Performance Indicators, Daniel Tommasi, tháng 1/2013.

VAI TRÒ CỦA NGHỀ NGHIỆP KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN

Nghề nghiệp kế toán, kiểm toán cam kết bảo vệ lợi ích công chúng và khuyến khích trách nhiệm giải trình và tính minh bạch của các chính phủ trên khắp thế giới. Sự tham gia của các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp là rất cần thiết để thực hiện tám yếu tố chính tạo nên sự thành công của quản lý tài chính công.

Các nền kinh tế thành công thường có một điểm chung là có mối quan hệ chặt chẽ giữa chính phủ với nghề nghiệp kế toán, kiểm toán. Một mặt, nghề nghiệp kế toán, kiểm toán cam kết bảo vệ lợi ích công chúng và khuyến khích trách nhiệm giải trình và tính minh bạch của chính phủ. Mặt khác, nó đóng một số vai trò quan trọng trong quản lý tài chính công như vai trò cố vấn cho chính phủ, thiết kế, thực hiện, triển khai, báo cáo, soát xét và đảm bảo. Trong thực tế, sự tham gia của các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp là rất cần thiết trong việc thực hiện tám yếu tố chính dẫn đến thành công trong quản lý tài chính công.

Do đó, cần có sự đối thoại giữa các tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp (PAOs) và các chính phủ. Việc đối thoại đó tất nhiên luôn luôn phải thẳng thắn. Ví dụ như có thể một số thành viên chính phủ không hoàn toàn hiểu về tầm quan trọng của việc quản lý tài chính chất lượng cao.

Mục đích của tài liệu này là hỗ trợ trong các tình huống mà cần có sự hiểu biết tốt hơn về tình hình quản lý tài chính hiện tại, cũng như trao đổi những biện pháp có thể thực hiện để nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý tài chính công. Chúng tôi cũng khuyến khích có những kế hoạch hành động tiếp theo, bao gồm sự giám sát hiệu quả để đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra.

ĐỐI THOẠI VỚI CHÍNH PHỦ: ĐỀ XUẤT CÁCH THỨC TIẾP CẬN

Các cuộc đối thoại giữa các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp và các tổ chức chính phủ có liên quan có thể diễn ra theo nhiều hình thức: bàn tròn mở rộng, thảo luận nhóm, cuộc họp trực tiếp. Mỗi tổ chức nghề nghiệp có thể xác định phương pháp tiếp cận phù hợp nhất trong bối cảnh về văn hóa, kinh doanh và nghề nghiệp của khu vực.

Một số bước quan trọng cần thực hiện khi lập kế hoạch và thực hiện phương pháp này bao gồm:

Phạm vi

Xác định các yếu tố thành công của quản lý tài chính công cần được đề cập trong cuộc đối thoại. Việc lựa chọn các yếu tố sẽ phản ánh sự hiểu biết ban đầu về môi trường hiện tại dựa trên các đánh giá được thực hiện bởi các tổ chức khác (như Ngân hàng Thế giới, Chi tiêu công và Trách nhiệm giải trình tài chính (PEFA)). Nếu khó thu thập được sự hiểu biết thấu đáo thông qua các cách thức này hoặc các cách thức khác, cuộc đối thoại ban đầu có thể nhằm thiết lập sự hiểu biết về môi trường hiện tại trên tất cả các yếu tố. Trong các lần khác tiếp theo thì các cuộc thảo luận có mục tiêu rõ hơn sẽ hiệu quả hơn.

Thành phần tham gia

Xác định các tổ chức và cá nhân tham gia vào cuộc đối thoại. Các bên liên quan chính nên có kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu và đang đảm nhận vị trí mà có thể thực hiện hoặc ảnh hưởng đến các quyết định. Xem xét lựa chọn các thành phần tham gia khác nhau cho các yếu tố khác nhau.

Đối thoại

Sử dụng các câu hỏi trong từng yếu tố để khởi đầu trong các cuộc đối thoại khi phù hợp. Tất cả các câu hỏi có thể không phù hợp cho tất cả các hoàn cảnh cụ thể và một số câu hỏi có thể cần sửa đổi cho phù hợp. Ngoài ra, các câu hỏi mới hoặc có liên quan cũng nên được đặt ra.

Đánh giá

Tìm hiểu các cam kết, thỏa thuận hiện tại trong quản lý tài chính công. Việc đánh giá phải trung thực, cởi mở và rõ ràng từ tất cả các bên. Tài liệu đánh giá có thể bao gồm một số hình thức, từ việc mô tả hiểu biết về những gì thường xảy ra, tới một bảng đánh giá tiêu chuẩn toàn diện có đánh giá loại xếp hạng. Cho dù với cách tiếp cận nào thì điều quan trọng là nhấn mạnh mục đích của việc đánh giá là xác định các cơ hội cải tiến và chiến lược phát triển chứ không phải để đánh giá xếp hạng kết quả đã đạt được hay đo lường công việc.

Kết quả

Xác định các cơ hội để cải thiện hoạt động quản lý tài chính công, sau đó ưu tiên dựa trên tầm quan trọng và khả năng đóng góp để quản lý tài chính công hiệu quả hơn. Xây dựng các chiến lược để nắm bắt các cơ hội, bao gồm các kế hoạch hành động chi tiết với các trách nhiệm được giao. Sau đó theo dõi các bước quan trọng này bằng cách quản lý và giám sát các kế hoạch hành động đã thỏa thuận.

Soát xét

Khi thích hợp, thực hiện các đánh giá tiếp theo của các sáng kiến trước đó và xem xét các cải tiến tiềm năng tiếp theo.

CÁC CÂU HỎI ĐỂ HỖ TRỢ TRONG VIỆC ĐỐI THOẠI VỚI CHÍNH PHỦ

1. Môi trường cải cách

Yếu tố chính đầu tiên của quản lý tài chính công thành công là sự thừa nhận rộng rãi rằng sự thay đổi là điều bắt buộc, cùng với cam kết từ các bên liên quan chính để thực hiện các cải cách cần thiết.

Để xác định xem các điều kiện đó có tồn tại hay không, chúng tôi khuyến nghị nên nghiên cứu và trả lời từng câu hỏi cơ bản sau đây.

1.1 Lợi ích và kỳ vọng của công chúng

- Mức độ mà người nộp thuế yêu cầu chính phủ phải đạt được tối đa với nguồn lực sẵn có là gì?
- Những lo ngại cơ bản nào liên quan đến tính minh bạch và trách nhiệm giải trình?
- Có bất kỳ vấn đề nào sau đây được công chúng quan tâm không và ở mức độ nào?
 - ✓ Chênh lệch
 - ✓ Lãng phí và không hiệu quả
 - ✓ Tham nhũng

1.2 Tác nhân kinh tế và xã hội

- Để giải quyết các vấn đề hoặc cơ hội của quản lý tài chính công thì bối cảnh kinh tế quốc gia hoặc quốc tế đang diễn ra như thế nào?
- Có phải cải cách quản lý tài chính là một hoạt động nhằm giảm nghèo và cải thiện mức sống không? Nếu vậy, phải làm cách nào để hoàn thành việc này?

1.3 Lợi ích và kỳ vọng của nhà tài trợ

- Các nhà tài trợ có quan tâm không, và nếu có, họ đang tham gia vào cải cách như thế nào?
- Làm thế nào để các hệ thống quản lý tài chính công hiện tại đáp ứng được kỳ vọng của các nhà tài trợ - điều kiện tiên quyết điển hình nào để duy trì hoặc tăng cường nỗ lực hợp tác các bên với nhau?

Nguồn tham khảo thêm: Section 2.5, "Guidelines for PFM Reform", Commonwealth Secretariat, 2005

1.4 Ý chí chính trị

- Bằng chứng nào cho thấy các chính trị gia sẽ nắm bắt cải cách hoạt động quản lý tài chính công chất lượng cao hoặc cải cách cần thiết và cung cấp hỗ trợ rõ ràng?
- Mức độ lãnh đạo chính trị và cam kết rõ ràng, liên tục và bền vững đang ở mức độ nào?
- Những cơ chế nào được áp dụng để đảm bảo rằng các quy định và nhiệm vụ không có sự can thiệp của chính trị?

Nguồn tham khảo thêm: Section 2.3, "Guidelines for PFM Reform", Commonwealth Secretariat, 2005

1.5 Khả năng quản lý sự thay đổi

- Làm thế nào để định hướng và quản lý mọi quy trình cải cách tốt nhất?
- Khả năng nào có sẵn để thực hiện quá trình này, bao gồm các hệ thống và nhân lực sẵn có?
- Mức độ liên kết nào là cần thiết được thiết lập với khu vực tư nhân, các viện nghiên cứu và những đối tượng khác?

Nguồn tham khảo thêm: Section 2.5, "Guidelines for PFM Reform", Commonwealth Secretariat, 2005



2. Quản trị - Khuôn khổ pháp lý và thể chế

Yếu tố chính thứ hai mang lại thành công trong hoạt động quản lý tài chính công là một khuôn khổ pháp lý và quy định được xác định rõ ràng: một khuôn khổ tạo điều kiện cho việc thực hiện các thỏa thuận dịch vụ công hiệu quả. Các thể chế phù hợp phải được đặt ra, cũng như một bộ tiêu chuẩn, chuẩn mực và thông lệ được công nhận.

Để đảm bảo một khuôn khổ như vậy có thể tồn tại, chúng ta nên giải đáp từng câu hỏi sau:

2.1 Quốc hội và Pháp luật

- Kỹ năng, kinh nghiệm và kiến thức về tài chính của các ủy viên quốc hội được bầu như thế nào?
- Làm thế nào xác định rõ ràng vai trò của các cấp chính quyền khác nhau (cấp quốc gia và cấp địa phương)?
- Có một khung pháp lý trong đó các chức năng quản lý tài chính công cốt lõi có thể hoạt động không?

2.2 Khuôn khổ thể chế

- Có cơ cấu tổ chức phù hợp như các bộ, tổ chức chính quyền trung ương, Kho bạc, Ngân hàng Trung ương, Tổng Kiểm toán,... hay không?
- Mức độ mạnh mẽ, độc lập và hoạt động của khung pháp lý đến đâu để thực hiện các nhiệm vụ?
- Các mối liên kết được thiết lập như thế nào với các bên liên quan trong khu vực phi chính phủ?

Nguồn tham khảo thêm: Section 2.4, "Guidelines for PFM Reform", Commonwealth Secretariat, 2005

2.3 Các quy định

- Các yêu cầu về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình thích hợp được quy định trong một mức độ nào của luật hoặc quy định, chẳng hạn như Luật Kế toán công đề cập đến:
 - ✓ Báo cáo tài chính và Kiểm toán
 - ✓ Tính trung thực và quy trình mua sắm, đấu thầu
 - ✓ Các biện pháp chống gian lận và tham nhũng

2.4 Yêu cầu của nhà tài trợ

- Các yêu cầu quản trị của nhà tài trợ được xác định như thế nào?
- Các yêu cầu này có được giải quyết một cách thích hợp, đem lại sự hài lòng cho các nhà tài trợ không?
- Mức độ tham gia của nhiều nhà tài trợ được phối hợp và hài hòa để tránh trùng lặp và đứt quãng như thế nào?

2.5 Xác định/ Áp dụng/ Thực hiện các Tiêu chuẩn và Chuẩn mực được công nhận

- Các tiêu chuẩn và chuẩn mực được quốc tế công nhận được Chính phủ nhận thức như thế nào?
Bao gồm:
 - ✓ Quy tắc thực hành của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) về tính minh bạch tài chính
 - ✓ Chuẩn mực kế toán công quốc tế (IPSAS), nguyên tắc tiền mặt hay dồn tích
 - ✓ Chuẩn mực kiểm toán quốc tế hoặc chuẩn mực tương đương của quốc gia hoặc cụ thể của khu vực công
 - ✓ Quy tắc ứng xử
 - ✓ Các yêu cầu chống tham nhũng



3. Quản trị - Hệ thống giá trị

Người dân phải nộp các loại thuế tạo nguồn thu cho chính phủ và hy vọng chúng được sử dụng một cách thích hợp. Tuy nhiên, thái độ và hành vi phù hợp không phải lúc nào cũng trở thành văn hóa. Yếu tố chính thứ ba để thành công trong quản lý tài chính công là một cách tiếp cận cởi mở, trung thực và có trách nhiệm đối với việc lập kế hoạch, thực hiện và báo cáo các dịch vụ mà ở đó thể hiện được một ý định mạnh mẽ rằng thực hiện vì lợi ích công chúng.

Để xác định thái độ và hành vi như vậy có thực tế tồn tại hay không, chúng ta nên xem xét từng câu hỏi sau đây.

3.1 Tính minh bạch

- Mức độ nào:
 - ✓ Công dân có được lấy ý kiến và cung cấp thông tin không?
 - ✓ Lập kế hoạch và ra quyết định có được thực hiện trong một môi trường công khai không?
 - ✓ Các quyết định và kết quả thực hiện có sẵn không?

3.2 Trách nhiệm giải trình

- Những quy tắc ứng xử và kỳ vọng nào được thiết lập? Những quy tắc này có rõ ràng không?
- Việc thực hiện và ra quyết định có công khai để đánh giá và giám sát không? Mức độ như thế nào?

3.3 Đạo đức

- Đạo đức và tính trung thực có được thể hiện phù hợp với các yêu cầu pháp lý không?
- Có đủ cơ chế để đảm bảo rằng các hoạt động và quyết định được thực hiện một cách trung thực và khách quan không?
- Các cơ chế này có khuyến khích và hỗ trợ việc công khai hành vi phi đạo đức không, nếu có thì đến mức độ nào?
- Mức độ xử lý hành vi phi đạo đức như thế nào?

3.4 Tham nhũng

- Các quy tắc pháp luật được tôn trọng như thế nào?
- Có bằng chứng nào cho thấy hành vi trung thực là tiêu chuẩn chung không?
- Cơ chế nào tồn tại để khuyến khích và hỗ trợ cho việc tố cáo các hành vi tham nhũng?
- Hành vi tham nhũng sẽ bị xử lý như thế nào, liệu nó có tồn tại không?



4. Năng lực và Khả năng

Yếu tố chính thứ tư để thành công trong quản lý tài chính công là đảm bảo rằng luôn có sẵn các nguồn lực phù hợp để hỗ trợ việc áp dụng từng khía cạnh của quản lý tài chính công, đặc biệt là về khía cạnh con người và hệ thống. “Nếu không có các hệ thống cần thiết và cán bộ, công chức có kỹ năng để thực hiện thì không có quá trình cải cách quản lý tài chính công nào có thể thành công”.³

4.1 Nguồn nhân lực

- Lĩnh vực hoạt động có thu hút hoặc tiếp cận được với các cán bộ, công chức có kỹ năng không? Cán bộ, công chức có được đào tạo và tạo động lực phù hợp không?
- Những cán bộ, công chức này có được đào tạo, phát triển và duy trì năng lực đầy đủ không?
- Việc trả lương có tương xứng với tất cả những điều trên không?
- Chính phủ chuẩn bị đầu tư vào việc đào tạo cán bộ, công chức ở mức độ nào?

4.2 Hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông

- Các hệ thống tài chính và điều hành tài chính phù hợp như thế nào?
- Có đầu tư đầy đủ hay cam kết đầu tư vào các hệ thống được yêu cầu không?

4.3 Tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp (PAO)

- Chính phủ mong muốn tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán tập trung, hỗ trợ lĩnh vực công này như thế nào?
- Các kỹ năng quản lý tài chính công được đưa vào các chương trình thi cử và đào tạo ở mức độ nào?
- Làm thế nào để các tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp có thể đóng vai trò then chốt trong việc cung cấp, hoặc hỗ trợ, đào tạo kế toán, kiểm toán viên chuyên nghiệp cho khu vực công?
- Làm thế nào để các Hội nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp có thể đào tạo và trao đổi, đối thoại với các chính trị gia về quản lý tài chính công?

4.4 Lãnh đạo: Cơ quan quản lý và quản lý cấp cao

- Khu vực công có thu hút và giữ chân các nhà lãnh đạo tài năng không?
- Lãnh đạo thể hiện tầm nhìn, tư tưởng lãnh đạo và phương hướng rõ ràng ở mức độ nào?
- Quyền hạn và trách nhiệm có phân chia rõ ràng không và hiệu suất làm việc có được đánh giá thường xuyên không?
- Có bằng chứng nào cho thấy rằng lãnh đạo thể hiện và khuyến khích một văn hóa làm việc hiệu suất cao không?
- Có người có thể nhận biết và có khả năng hành động dựa trên việc hiểu ý nghĩa của thông tin đó không?

Tham khảo thêm: Principle E, “Good Governance in the Public Sector – Consultation Draft for an International Framework”, IFAC và CIPFA, tháng 6/2013



³ Section 2.5, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

5. Khuôn khổ tài chính và chính sách

“Kết quả chính của các hệ thống quản lý tài chính công là ngân sách, thông qua đó các chính sách công được tài trợ.”⁴ Một dự toán ngân sách đáng tin cậy là điều cần thiết, phản ánh tác động tài chính dự kiến của các chính sách và việc sử dụng nguồn lực của chính phủ. Do đó, yếu tố thứ năm dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là một khuôn khổ tài chính và chính sách toàn diện được xác định rõ ràng.

5.1 Khuôn khổ chung

- Khuôn khổ pháp lý cho ngân sách đã được quy định đầy đủ trong hiến pháp hoặc pháp luật chưa?
- Khuôn khổ ngân sách được hỗ trợ bởi pháp luật cấp thấp hay chính sách hành chính và ở mức độ nào?
- Mối quan hệ giữa quốc hội và chính phủ có được phân định rõ ràng không?

Nguồn tham khảo: Part 1, “Managing Public Expenditure, A Reference Book for Transition Countries”, OECD, 2001

5.2 Hoạch định chính sách

- Các chính sách vĩ mô đầy đủ và được thiết kế toàn diện không?
- Các chính sách này có bao gồm lợi ích về môi trường, xã hội, kinh tế bền vững và phù hợp không?
- Các chính sách có được cấp ngân sách đầy đủ, với dự báo nhiều năm không và liệu có đủ không?

5.3 Lập kế hoạch: Tổ chức hợp lý các hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu quốc gia

- Các kỳ vọng có phù hợp với các nguồn lực sẵn có không? Chúng có thực tế không?
- Dữ liệu kinh tế và xã hội chính xác và đáng tin cậy có ở mức độ nào?

Nguồn tham khảo: Section 3.3, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

5.4 Ngân sách và dự báo: Trình bày về mặt tài chính của kết quả lập kế hoạch

- Các mối quan hệ giữa hoạch định chính sách và xây dựng ngân sách là gì?
- Phạm vi của ngân sách có được xác định rõ ràng và là các khoản thu và chi phù hợp như chi phí vốn và chi phí đi vay không?
- Ngân sách và quy trình ngân sách minh bạch như thế nào?
- Ngân sách có phạm vi phù hợp cho giai đoạn trung và dài hạn, với việc ghi nhận chi phí dự kiến và các khoản nợ phát sinh từ phúc lợi xã hội và trách nhiệm y tế không?

Nguồn tham khảo: Section 3.4, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

5.5 Tập trung vào kết quả đầu ra

- Các mục tiêu và ưu tiên tài chính được xác định rõ ràng như thế nào?
- Có sẵn kế hoạch toàn diện cho Quốc hội không?
- Kế hoạch tập trung vào kết quả đạt được so với đầu vào như thế nào?
- Việc chi tiêu được giám sát như thế nào?

5.6 Thuế và Doanh thu

- Có bằng chứng cho thấy chính sách thuế phù hợp với quốc gia không?
- Cơ sở nguồn thu có được xác định đúng đắn và tất cả các khoản thu đều được thu không?
- Các nguồn thu có được xác định một cách hợp lý và có động lực để thu thuế một cách hiệu quả không?

Nguồn tham khảo: Section 3.1, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

⁴ Giấy tờ 2: The Core PFM Functions and PEFA Performance Indicators, Daniel Tommasi, tháng 1/2013.

6. Quản lý hiệu quả hoạt động

Yếu tố chính thứ sáu là việc thực hiện thành công ngân sách, cả ở cấp độ vĩ mô và cấp độ tổ chức. Ngân sách phải được quản lý tốt, theo dõi và báo cáo để đạt được kết quả theo kế hoạch, với ba điều – giá trị thu được tương xứng với chi phí bỏ ra, việc phân phối hữu hiệu và hiệu quả các dịch vụ và các hoạt động giám sát tuân thủ tài chính – khi có sự không tuân thủ các nguyên tắc.

6.1 Phi tài chính

- Các kết quả ngân sách dự kiến được xác định và ghi chép, lưu trữ ở mức độ nào?
- Các chỉ số đo lường hiệu suất thực hiện phù hợp có được xác định không?
- Có thiết lập đầy đủ cơ chế để đo lường và giám sát hiệu quả của công việc được thực hiện không?
- Các tài sản bằng hiện vật có được quản lý hiệu quả không? Và nếu có, quản lý đến mức độ nào?

6.2 Tài chính

- Các quy định tài chính nào được áp dụng và có được tuân thủ không?
- Các biện pháp gì được thực hiện để đảm bảo rằng các giao dịch và cam kết được xác định đầy đủ và ghi nhận kịp thời?
- Các phương thức nào được sử dụng để đảm bảo rằng các công việc được thực hiện và có chi phí hiệu quả, ví dụ như mua sắm (xem nội dung minh họa bên cạnh)?

6.3 Quản lý Doanh thu và Chi phí

- Cơ chế nào cung cấp sự kiểm soát chính đối với tiền và các khoản vay?
- Các quy trình nào được thiết lập cho việc quản lý sự thâm hụt và quản lý nợ?
- Quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ được thực hiện như thế nào đối với các nguồn thu và chi phí?

Quy trình mua sắm

Mua sắm là thủ tục quan trọng trong khuôn khổ tài chính và nên được xem xét riêng. Phần liên quan tham khảo từ cuốn “Guidelines for PFM Reform” (Hướng dẫn Cải cách quản lý tài chính công), Commonwealth Secretariat, 2005 trình bày:

Nên có các quy tắc rõ ràng về chính sách mua sắm công khai và có trách nhiệm dựa trên các nguyên tắc sau:

- Ủy ban mua sắm phải có trách nhiệm lập ra một hệ thống mua sắm hữu hiệu và hiệu quả cho chính phủ. Các quyết định mua sắm dựa trên hệ thống này nên được giao cho các cơ quan chịu trách nhiệm tài trợ cho việc mua sắm.
- Xem xét Luật mua sắm công để đáp ứng các tiêu chí thực hiện tốt nhất.
- Đưa ra hướng dẫn mua sắm công phù hợp với nguyên tắc minh bạch, công bằng, cởi mở và có giá trị tương xứng với chi phí bỏ ra.
- Thực hiện việc xử phạt vì không tuân thủ các quy định.
- Cần kiểm tra chặt chẽ và giải trình các thủ tục mua sắm công, như các quy trình đấu thầu.

Nguồn tham khảo: Section 3.2, “Guidelines for PFM Reform”, Commonwealth Secretariat, 2005

7. Báo cáo

Bằng chứng thực nghiệm hiện nay nhấn mạnh mối quan hệ tích cực giữa mức độ minh bạch tài chính và các biện pháp phát triển bền vững tài chính. Không có gì ngạc nhiên khi báo cáo minh bạch, phù hợp với kết quả dự kiến là yếu tố chính thứ bảy dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công, giúp chính phủ có trách nhiệm về các hoạt động tài khóa của mình.

7.1 Khuôn khổ lập và trình bày báo cáo tài chính và báo cáo hiệu quả hoạt động

- Hình thức, tần suất, thời gian và nội dung của báo cáo có thể hiểu được và phù hợp ở mức độ nào?
- Khuôn khổ báo cáo này có bao gồm báo cáo tài chính được quốc tế công nhận (IPSAS), báo cáo xã hội và môi trường (báo cáo tích hợp) không?
- Khuôn khổ có bao gồm ngân sách quá khứ, hiện tại và dự báo, cũng như kết quả thực tế không?
- Các cơ sở cho báo cáo thực tế và ngân sách có nhất quán không và ở mức độ nào?
- Những thách thức về báo cáo nào đã được xác định và giải quyết, như xác định và đo lường tài sản và nghĩa vụ nợ?

7.2 Báo cáo minh bạch

- Mức độ yêu cầu báo cáo có được xác định như tổ chức, danh mục đầu tư và ngành?
- Nhu cầu của các đối tượng khác nhau được giải quyết như thế nào?
- Thông tin có được cung cấp công khai một cách kịp thời không?
- Các bước thực hiện để đảm bảo thông tin được trình bày có thể dễ dàng phân tích và đánh giá là gì?

Nguồn tham khảo: "Code of Good Practices on Fiscal Transparency", Quỹ Tiền tệ quốc tế, 2007

7.3 Hợp nhất

- Các tổ chức nào đã được xác định để đưa vào báo cáo của chính phủ? Có phải đây là phương pháp tiếp cận đầy đủ không?
- Chính phủ, khu vực công và dịch vụ công được xác định và hiểu rõ ràng như thế nào?

7.4 Tuân thủ

- Cơ chế báo cáo được áp dụng tuân thủ ở mức độ nào:
 - ✓ Pháp luật và quy định?
 - ✓ Thẩm quyền phê duyệt ngân sách?
 - ✓ Yêu cầu xác thực?
 - ✓ Quản lý thuế?



8. Giám sát và Đảm bảo

Thông tin được báo cáo phải đáng tin cậy cho các mục đích minh bạch, trách nhiệm giải trình hay ra quyết định. Thông tin cũng phải chịu sự giám sát từ các cấp độ và hình thức soát xét khác nhau. Do đó, yếu tố chính thứ tám dẫn tới thành công trong quản lý tài chính công là việc thông tin chủ quan được giám sát và đảm bảo hiệu quả, do đó tạo ra được niềm tin vào tính xác thực. Niềm tin được nâng cao hơn nữa nếu các thông tin này được xác nhận bởi kiểm toán độc lập.

8.1 Quốc hội

- Có sự giám sát pháp lý về ngân sách, tài khoản và báo cáo kiểm toán đầy đủ không? Sự giám sát được thực hiện theo hình thức nào?
- Có một Ủy ban kế toán công được thiết lập không? Điều lệ của Ủy ban này phù hợp như thế nào?

8.2 Các cơ quan trung ương

- Cơ quan giám sát trung ương có được quản lý thông qua Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước hay các cơ quan khác không?
- Sự giám sát này đầy đủ và hiệu quả như thế nào?
- Liệu sự giám sát có kết hợp phản hồi, khi được yêu cầu, để có hành động khắc phục không?

8.3 Quản trị tổ chức

- Các tổ chức khu vực công có tất cả hoặc một số cơ chế sau đây ở mức độ nào:
 - ✓ Ủy ban điều hành?
 - ✓ Ủy ban soát xét bao gồm nhà quản lý và các đơn vị bên ngoài?
 - ✓ Chức năng kiểm toán nội bộ có nguồn lực và vị trí thích hợp?
 - ✓ Ủy ban kiểm toán và rủi ro – độc lập một phần hoặc hoàn toàn độc lập tách khỏi việc quản lý?

8.4 Sự giám sát từ bên ngoài khác

- Có nhà tài trợ nào hỗ trợ hiệu quả trong việc quản lý giám sát không? Nếu có, điều này thực hiện như thế nào?
- Các tổ chức khác (như Quỹ Tiền tệ quốc tế, tổ chức Minh bạch quốc tế, các tổ chức xếp hạng) có áp dụng giám sát không? Nếu vậy, điều này thực hiện như thế nào?
- Các tổ chức truyền thông và tổ chức xã hội dân sự có hoạt động không? Nếu có thì hoạt động theo cách nào?

8.5 Vai trò của cơ quan kiểm toán tối cao (ví dụ kiểm toán tài chính, kiểm toán hoạt động)

- Làm thế nào để đủ nguồn lực kiểm toán viên nhà nước?
- Mức độ độc lập, thẩm quyền trách nhiệm báo cáo được thiết lập như thế nào?
- Phạm vi thực tế được thiết lập và mức độ các loại kiểm toán khác nhau, như kiểm toán tài chính, kiểm toán hoạt động và giám sát, sử dụng kiểm toán được công nhận toàn cầu?



CẢI CÁCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG: ĐỀ XUẤT CÁCH THỨC TIẾP CẬN

Khi nỗ lực thực hiện cải cách quản lý tài chính công, việc ban đầu sẽ là xác định lĩnh vực công. Nhiều định nghĩa tồn tại và phạm vi của khu vực công sẽ khác nhau giữa các khu vực pháp lý. Vì vậy, việc thiết lập sự hiểu biết chung về phạm vi của lĩnh vực công trong một khu vực pháp lý nhất định sẽ là điểm khởi đầu quan trọng trong bất kỳ cuộc đối thoại nào⁵.

Việc xem xét tiếp theo nên thực hiện theo trình tự các hoạt động cải cách. Trong các nỗ lực cải cách quản lý tài chính công ở quy mô lớn hơn, cách tiếp cận thích hợp nhất là việc xem xét kỹ lưỡng. Công việc gần đây trong lĩnh vực này chỉ ra rằng "sự lựa chọn cải cách rộng nên theo từng quốc gia, đặc biệt là khi tất cả các nước phải đối mặt với các yếu tố phi kỹ thuật khác ngoài quản lý tài chính công được công nhận... như là yếu tố quan trọng cho sự thành công của cải cách."⁶ Do đó, tài liệu này không đề xuất hay thiết lập bất kỳ trình tự cụ thể hoặc ưu tiên nào. Tùy thuộc vào hoàn cảnh và điều kiện địa phương, trọng tâm có thể là áp dụng bất kỳ hoặc tất cả tám yếu tố chính này.

Ngoài ra, cải cách quản lý tài chính công nên được dẫn dắt và thực hiện từ trong nước. Hoạt động này thường sẽ diễn ra như một phần của chiến lược phát triển kinh tế tổng thể; tuy nhiên, ở các nền kinh tế đang phát triển hoặc mới nổi, một hoặc nhiều nhà tài trợ có thể hỗ trợ việc này. Các nhà tài trợ này cung cấp các ý tưởng, kỹ năng và kinh phí trong một thỏa thuận hợp tác nhằm khuyến khích địa phương thực thi. Ở các nền kinh tế phát triển hơn, bên cho vay và các tổ chức tín dụng có thể đóng vai trò này.

Cải cách cũng phải được quản lý tốt,⁷ yêu cầu tiếp cận các kỹ năng, kinh nghiệm và các tài liệu thực tiễn tốt nhất, bao gồm quản lý thay đổi và quản lý tài chính công. Tiếp theo, việc cải cách và các chính sách kinh tế vĩ mô liên quan sẽ yêu cầu tiếp cận được số liệu thống kê vững chắc. Cuối cùng, tiến trình cải cách phải được đo lường và giám sát.

Tiếp theo, cải cách thành công sẽ có sự tham vấn rộng rãi với các bên liên quan và trao đổi hiệu quả với người dân về mục đích và nội dung của việc cải cách. Giải quyết tình trạng lãng phí và không hiệu quả sẽ là một khía cạnh quan trọng.

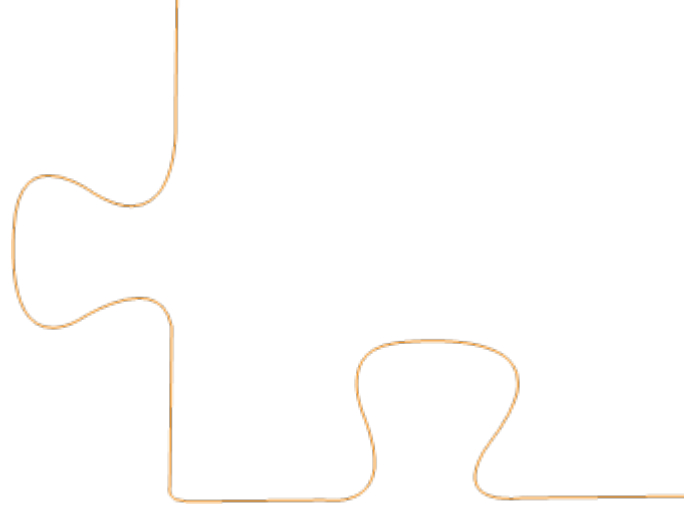
Chúng tôi lưu ý rằng tất cả các chính sách và ưu tiên phải thực tế. Lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn là rất thiết yếu, phạm vi không chỉ sử dụng cho các kỳ bầu cử. Cam kết chính trị và thể chế cũng sẽ cần thiết để thúc đẩy các hành vi đảm bảo rằng các hệ thống, quy trình và cán bộ, công chức phù hợp trong khu vực công.

Cuối cùng, cán bộ, công chức thực hiện sẽ rất quan trọng. Sự tiến bộ của quản lý tài chính trong khu vực công yêu cầu cán bộ, công chức có kỹ năng chuyên nghiệp thiết lập sự nghiệp chuyên nghiệp trong ngành. Các Hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp có vai trò quan trọng trong việc thực hiện điều này.

⁵ Định nghĩa và các vấn đề liên quan được xem xét trong "Setting high professional standards for public services around the world", ACCA, tháng 2/2013

⁶ Good Practice Note on Sequencing PFM Reforms, Jack Diamond, tháng 1/2013

⁷ Xem Section 2.5, "Guidelines for PFM Reform", Commonwealth Secretariat, 2005



Phụ lục

BÁO CÁO TÌNH HÌNH: Cải thiện quản lý tài chính trong lĩnh vực công

Liên đoàn Kế toán Châu Á-Thái Bình Dương (CAPA)⁸ hỗ trợ đầy đủ và khuyến khích sự thống nhất đối với các Chuẩn mực Kế toán công quốc tế (IPSAS) của tất cả các nước thành viên ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương nhằm hỗ trợ cải thiện quản lý tài chính công.

Trong nhiều năm, người sử dụng các báo cáo tài chính do khu vực tư nhân lập đã yêu cầu và hỗ trợ phát triển các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính chất lượng cao được chấp nhận trên toàn cầu. Những người sử dụng bao gồm cả cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan quản lý trung ương. Điều này đã dẫn đến số lượng các quốc gia áp dụng và thực hiện IFRS như là chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính trong khu vực tư nhân ngày càng gia tăng.

Đồng thời, xu hướng quốc tế ngày càng tăng để cải thiện báo cáo tài chính trong khu vực công. Điều này đã dẫn đến nhiều quốc gia ban đầu áp dụng kế toán dựa trên cơ sở tiền mặt, chuyển sang cơ sở dồn tích phức tạp hơn cho việc lập báo cáo tài chính và áp dụng, triển khai IPSAS dựa trên cơ sở dồn tích.

Nâng cao chất lượng lập và trình bày báo cáo tài chính trong khu vực công được CAPA đánh giá là quan trọng trong việc giải quyết các rủi ro lớn, như các tình huống khủng hoảng nợ bất ngờ, có thể vẫn bị che giấu khi các kỹ thuật kế toán và lập báo cáo hiệu quả không được sử dụng trong khu vực công.

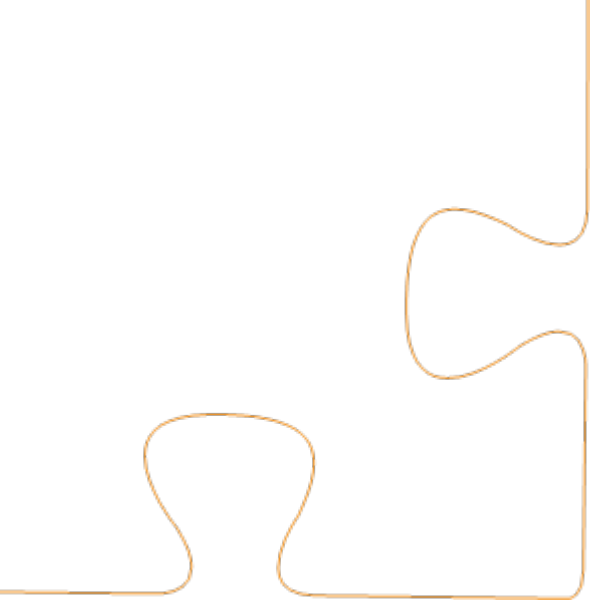
Từ góc độ lợi ích công chúng, việc giám sát hiệu quả hơn tình hình tài chính trong các đơn vị thuộc khu vực công là rất quan trọng. CAPA hỗ trợ báo cáo tài chính trên cơ sở dồn tích được xem là phương tiện duy nhất để việc lập báo cáo về các hoạt động và tình hình tài chính của khu vực công minh bạch và chất lượng cao.

Kế toán dựa trên cơ sở dồn tích đảm bảo rằng các chuẩn mực về lập báo cáo tài chính được cả khu vực tư nhân và khu vực công áp dụng giúp cho việc ra quyết định tốt hơn ở cả cấp độ vi mô và vĩ mô.

CAPA kêu gọi mạnh mẽ rằng các chính phủ ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương nhận thức đầy đủ sự cần thiết về các hệ thống tài chính và thực hiện những thay đổi trong kế toán, báo cáo của khu vực công để hỗ trợ nâng cao quản lý tài chính khu vực công.

⁸ Nhiệm vụ và mục tiêu của Liên đoàn các Kế toán Châu Á Thái Bình Dương (CAPA) bao gồm việc thúc đẩy các lợi ích của quản lý tài chính công hiệu quả và ảnh hưởng đến sự phát triển quản lý tài chính công. Năm 2011, CAPA đã ban hành một tuyên bố về vị trí tập trung vào việc cải thiện quản lý tài chính công, đặc biệt là thông qua việc thực hiện kế toán, lập báo cáo và kiểm toán có chất lượng cao trong khu vực công. Ấn bản này được ban hành để tiếp tục kết nối quan trọng giữa nghề kế toán, kiểm toán và khu vực công.

Ghi chú: "Tám yếu tố chính dẫn tới thành công của quản lý tài chính công" sẽ được cập nhật định kỳ khi cần thiết



TÀI LIỆU THAM KHẢO

An bản này bổ sung cho các tài liệu hiện có về chủ đề quản lý tài chính công. Các tài liệu sau đây được sử dụng tham khảo từ các tổ chức như Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới, và tham chiếu đến các yếu tố cụ thể của các tài liệu liên quan này được thực hiện.

- ✓ Managing Public Expenditure, A Reference Book for Transition Countries, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), 2001
- ✓ Guidelines for PFM Reform, Commonwealth Secretariat, tháng 8/2005
- ✓ Code of Good Practices on Fiscal Transparency, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), 2007
- ✓ Public Financial Management Reform Literature Review, Cục Phát triển quốc tế (DFID), tháng 1/2009
- ✓ Public Financial Management, A Whole System Approach, Viện Kế toán và Tài chính công công chứng (CIPFA), tháng 8/2010
- ✓ Improving Public Sector Financial Management in Developing Countries and Emerging Economies, Hội Kế toán Công chứng Anh (ACCA), 2011
- ✓ Good Practice Note on Sequencing PFM Reforms, Jack Diamond, tháng 1/2013
- ✓ Background Paper 1: Sequencing PFM Reforms, Jack Diamond, tháng 1/2013
- ✓ Background Paper 2: The Core PFM Functions and PEFA Performance Indicators, Daniel Tommasi, tháng 1/2013
- ✓ Setting High Professional Standards for Public Services around the World, Hội Kế toán Công chứng Anh (ACCA), tháng 2/2013
- ✓ Good Governance in the Public Sector – Consultation Draft for an International Framework, Liên đoàn Kế toán quốc tế (IFAC) and Viện Kế toán và Tài chính công công chứng (CIPFA), tháng 6/2013



Liên đoàn Kế toán Châu Á Thái Bình Dương

Văn phòng
Phòng 10-3, Tầng 10, Menara Sentral Vista
150, Jalan Sultan Abdul Samad
50470 Kuala Lumpur
Malaysia.

T : 603 - 2714 5435 / 5436
www.capa.com.my



Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam

Văn phòng Hà Nội
Tầng 2, 3 Tòa nhà Dự án, Số 4 Ngõ Hàng Chuối 1,
Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh
Phòng 23, 24, 25 Lầu 1, 138 Nguyễn Thị Minh Khai,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T : 84 - 24 3972 4334 | 84 - 28 3930 6435
F : 84 - 24 3972 4354 | 84 - 28 3930 6442
www.vacpa.org.vn